

KẾ HOẠCH

Kiểm tra giữa kỳ - Học kì I - năm học 2022-2023

Căn cứ vào hướng dẫn số 165 /HD-PGD ngày 5 tháng 9 năm 2022 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 cấp THCS;

Căn cứ vào hướng dẫn số 04/HĐ-PGD ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2022 – 2023 cấp THCS;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường;

Trường THCS Lê Quý Đôn xây dựng Kế hoạch kiểm tra giữa học kỳ I năm học 2022-2023 như sau:

A. Mục đích, yêu cầu:

1. Tạo điều kiện cho HS có căn cứ, cơ sở để chuẩn bị tốt cho kì thi cuối học kỳ đạt kết quả cao;
2. Nhằm nâng cao chất lượng dạy và học của thầy và trò trong nhà trường.

B. Nội dung thực hiện:

I. Thời gian thực hiện: Từ tuần 9 đến hết tuần 10

II. Cách thức tổ chức:

1. Hình thức kiểm tra và thời lượng kiểm tra:

Các khối lớp sẽ thực hiện kiểm tra trên giấy

* Đối với khối 6,7

- Môn Toán; Văn; KHTN: 90 phút
- Môn Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lí, HĐTN - HN: 60 phút

- Các môn còn lại: 45 phút

* Đối với khối 8; 9

- Môn Toán, Văn: 90 phút

- Các môn còn lại: 45 phút

2. Ra đề kiểm tra, đánh giá định kì (đối với bài kiểm tra trên giấy)

2.1. Cấu trúc đề kiểm tra

* Về mức độ nhận thức:

- Khoảng: 40% nhận biết, 30% thông hiểu, 20% vận dụng và 10% vận dụng cao.
- Căn cứ vào tình hình thực tiễn từng lớp các tổ nhóm chuyên môn điều chỉnh các



mức độ nhận thức theo tỉ lệ phù hợp, khuyến khích tăng dần mức độ vận dụng và vận dụng cao.

*** Về kiến thức**

a) Đối với môn Toán

- Bài kiểm tra giữa kì lớp 6, 7: Khoảng 30% trắc nghiệm (12 câu hỏi x 0.25 điểm); 70% tự luận,

- Bài kiểm tra giữa kì lớp 8, 9: Khoảng 20% trắc nghiệm (08 câu hỏi x 0.25 điểm); khoảng 80% tự luận

- Tỷ lệ kiến thức: khoảng 65% đến 70% số học, 30% đến 35% hình học.

b) Đối với môn Tiếng Anh

Bài kiểm tra giữa kì (gồm 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết), trong đó:

+ Bài viết (8 điểm): ít nhất có 80% trắc nghiệm

+ Bài nói (2 điểm)

c) Đối với môn Ngữ văn: Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo chỉ đạo tại công văn số 2605/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 của Sở GDĐT.

- Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu: 60%-70% cho Nhận biết, Thông hiểu; 30%-40% cho Vận dụng, vận dụng cao.

- Khối 6,7: Hình thức: Trắc nghiệm khoảng 20% và tự luận khoảng 80%.

- Khối 8,9: 100% tự luận.

d) Đối với các môn: GDCD, Hóa học, Sinh học, Vật lí, Địa lí, Lịch sử, (lớp 8,9) và môn KHTN, Lịch sử và Địa lí (lớp 6,7); Môn Công nghệ, Tin học nhà trường ra đề phù hợp với thực tế nhà trường

- Bài kiểm tra giữa kì

+ **Đối với khối 6,7,8:** khoảng 50% TNKQ (khoảng 20 câu x 0.25 điểm); 50% tự luận; riêng môn KHTN (lớp 6,7) 70% TNKQ (khoảng 28 câu x 0.25 điểm), 30% tự luận.

+ **Đối với khối 9 :** 70% TNKQ (khoảng 20 câu hỏi); 30% tự luận

e) Số lượng đề thi:

- **Đối với kiểm tra trực tiếp:** môn Tiếng Anh, GDCD, Hóa học, Sinh học, Vật lí, Địa lí, Lịch sử (lớp 8,9) và môn KHTN, Lịch sử và Địa lí (lớp 6,7) yêu cầu có từ 4 mã đề trở lên;

- **Đối với trường hợp kiểm tra trực tuyến:** Mỗi học sinh 01 mã đề (Đề kiểm tra định kì cập nhật trên trang Web của nhà trường sau khi thời gian kiểm tra 01 tuần).

Tùy theo diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19, trong quá trình học tập, các nhà trường tổ chức hình thức kiểm tra, đánh giá bằng hình thức trực tuyến cho phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện theo đúng hướng dẫn tại TT 9/2021/TT-Bộ GDĐT.

- **Chấm bài:** Thực hiện theo Thông tư 04/2018 TT-BGD&ĐT ngày 28 tháng 2 năm 2018 của BGD&ĐT.

- **Nhập điểm:** Thực hiện nhập điểm đúng qui chế.

III. Xây dựng đề cương ôn tập và ra đề kiểm tra:

1 Xây dựng đề cương:

- Thể thức đề cương: Đầy đủ thông tin trường, tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn, khối

- Rõ phạm vi kiến thức, yêu cầu về kỹ năng

- Nội dung kiến thức: cụ thể, có thể có câu hỏi bài tập minh họa, tham khảo ngắn gọn, trọng tâm.

2 Ra đề thi

Qui trình ra đề kiểm tra:

- Bước 1: Tổ nhóm chuyên môn thống nhất ma trận, đặc tả của đề kiểm tra (kiến thức, mức độ nhận thức), trọng số điểm, mức độ nhận thức, số lượng câu hỏi theo các chủ đề.

- Bước 2: Giáo viên xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, đặc tả của đề kiểm tra;

- Bước 3: Tổ, nhóm chuyên môn duyệt chất lượng đề và nộp về BGH;

- Bước 4: Ban giám hiệu duyệt đề và lựa chọn đề chính thức để kiểm tra;

- Bước 5: Tiến hành bắt thăm đề, in sao, bảo mật đề;

- Bước 6: Tổ chức kiểm tra;

- Bước 7: Cập nhật đề trên trang Web của trường

Yêu cầu: Ra đề đúng kỹ thuật, duyệt đề đúng qui trình, bảo mật, in sao đề đúng qui chế. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trong việc bảo mật đề thi.

Số lượng đề:

+ 03 môn Ngữ văn, Toán, Anh 03 đề gốc/môn/khối (trong đó 02 đề chính thức, 01 đề dự phòng. Các đề chung ma trận)

+ Các môn còn lại: 02 đề gốc/môn/khối (trong đó 01 đề chính thức, 01 đề dự phòng. Các đề chung ma trận)

**** Lưu ý: phần trắc nghiệm khách quan***

+ Mỗi đề trộn 04 mã, đánh số mã đề theo qui ước

Đề khối 6, thống nhất mã từ 601 đến 607

Đề khối 7, thống nhất mã từ 701 đến 704

Đề khối 8, thống nhất mã từ 801 đến 802

Đề khối 9, thống nhất mã 901 đến 902

Đảm bảo 02 học sinh liền kề không trùng mã đề.

+ Đề TNKQ: sử dụng dạng nhiều lựa chọn, trong đó có duy nhất 01 lựa chọn đúng.

- ***Kỹ thuật thiết kế đề gồm:***

+ Mục tiêu, kiến thức kỹ năng.
+ Ma trận đề phải thể hiện rõ nội dung kiến thức cần kiểm tra, rõ các mức độ nhận thức (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao).

+ Ra đề: Bám sát ma trận ra đề kiểm tra.

+ Làm hướng dẫn chấm chi tiết và có đủ biểu điểm chấm.

- **Thể thức đề:**

+ Thông tin: Trường, môn, thời gian làm bài, năm học.

+ Có biểu điểm cho từng câu.

+ Phù hợp với hình thức làm bài (làm trực tiếp vào đề hoặc làm ra giấy. Bài làm của học sinh phải có ô cho điểm và phần nhận xét của giáo viên. Đối với bộ môn tiếng Anh và các môn có phần trắc nghiệm, học sinh tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm).

- **Yêu cầu đề kiểm tra:**

Kiểm tra những kiến thức cơ bản, đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, thuộc phạm vi chương trình tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Đảm bảo tính khoa học, chính xác chặt chẽ. Lời văn câu chữ rõ ràng, không sai sót. Phân loại được trình độ học sinh. Thực hiện theo Hướng dẫn số 04/HĐ/PGD&ĐT ngày 16/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

+ Môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, HĐTN, GDDP: đề nghị các nhóm chuyên môn rà soát cẩn thận nội dung ôn tập kiểm tra, mức độ ra đề và yêu cầu để đánh giá kết quả **Đạt** của bộ môn tránh thiệt thòi cho học sinh.

+ Nội dung đề thi có trong đề cương ôn tập.

*** Lưu ý về việc xếp loại các môn năng khiếu và bảo mật đề:**

- Các trường hợp HS xếp loại chưa đạt (CD) các môn năng khiếu dẫn đến hạ mức xếp loại học lực học kì II và cả năm, đề nghị GVBM báo cáo với HT trước khi xếp loại HS.

- Tổ, nhóm CM kiểm soát chặt chẽ việc ra đề và bảo mật đề. Tuyệt đối không sử dụng đề đã ra từ các năm học trước và đã đăng tải trên công thông tin của trường, của ngành.

4. Nộp đề cương, đề thi

- **Lịch nộp đề cương:** Nộp bản cứng về TTCM và bản mềm về mail ngân hàng đề (đảm bảo qui định về cỡ chữ, kiểu chữ, căn lề), ngày 14/10/2022.

- **Lịch nộp đề thi:** nộp trước ngày kiểm tra 01 tuần.

5. Lịch kiểm tra giữa học kỳ I khối 6,7,8,9 (có bản đính kèm)

6. Chế độ thông tin báo cáo:

- 14/10/2022: Nộp nội dung ôn tập các môn kiểm tra giữa kì I về BGH (đ/c Thanh Hiền)

- Sau kiểm tra 02 ngày: TTCM nộp bản mềm đề kiểm tra giữa kỳ về bộ phận CNTT, đ/c Dũng đăng tải lên cổng TTĐT.

- Các nhóm nhập số liệu báo cáo thống kê và điểm kiểm tra giữa kì sau ngày kiểm tra 02 tuần.

C. Phân công nhiệm vụ:

1. Ban giám hiệu: Xây dựng kế hoạch, duyệt và triển khai đề cương, duyệt đề kiểm tra.

2. Các tổ trưởng chuyên môn: Hợp tổ, nhóm chuyên môn, xây dựng nội dung ôn tập, ra câu hỏi ôn tập cụ thể cho từng phân môn theo mẫu gửi kèm.

3. GVCN: Kiểm tra việc làm đề cương các môn của lớp mình phụ trách; phối kết hợp với GVBM, CMHS nhắc nhở, động viên các em ôn tập có chất lượng;

4. GVBM: Hướng dẫn HS làm đề cương, đặc biệt GVBM lớp 6 hướng dẫn HS cách làm bài kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra giữa học kì I năm học 2022- 2023 của trường THCS Lê Quý Đôn. Đề nghị các tổ CM thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận

- BGH (để c/d);
- Các tổ CM (để t/h);
- Lưu VP.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Khúc Thị Thanh Hiền

